

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2025/HS-PT

Ngày: 04 - 6 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2025/TLPT-HS ngày 24/04/2025 đối với bị cáo Phan Văn Y, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Phan Văn Y**; sinh ngày 25/5/1995, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn D, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thành L (đã chết) và bà Phan Thị X; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 08/11/2024, Phan Văn Y (không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1) cùng Mai Duy P và Phan Minh V rủ nhau đến quán nhậu ở đội H, thôn D, xã Q, huyện K để uống rượu thì P và V đồng ý. Sau đó Y điều khiển xe mô tô, biển số 47L1-413.69 của Phan Văn N (em trai của Y) đi một mình đến quán nhậu

trước còn V và P đến sau. Tại đây, Y, P và V đã uống nhiều rượu. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi uống rượu xong, Y điều khiển xe mô tô, biển số 47L1-413.69 đi một mình đến nhà Phan Thị Mỹ H (chị gái của bị cáo Y), ở thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk chơi còn Mai Duy P chở Phan Minh V đi về nhà. Khi Y điều khiển xe mô tô đến đoạn Km29+650, thuộc đường T (ĐT.698), ở thôn B, xã B, huyện K. Lúc này, Y không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe mô tô 47L1-413.69 đi lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn với xe mô tô, mang biển số 47L1-175.29 do Phan Thành H1, trú tại thôn C, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk điều khiển chở theo Đinh Văn C, trú cùng thôn, lưu thông ở phần đường ngược chiều. Hậu quả Phan Văn Y và Phan Thành H1 bị thương tích, được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, do bị thương tích nặng nên H1 đã tử vong trên đường đi cấp cứu, 02 xe mô tô hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, lời khai những người làm chứng, người liên quan. Kết quả xác định được như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là tại đường T (ĐT.698), đoạn Km29+650m, thuộc địa phận thôn B, xã B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường có kết cấu nhựa, bằng phẳng, mặt đường rộng 480cm, không có vạch kẻ đường, hai bên đường là vỉa hè đất, có hệ thống đèn chiếu sáng về đêm, không có chướng ngại vật và không bị hạn chế tầm nhìn.

Hiện trường có các khu vực tiếp giáp sau: Phía Bắc tiếp giáp với nhà ông Đỗ Tấn Q, phía Nam tiếp giáp với cơ sở xay xát KH, phía Đông là hướng đi xã Q, phía Tây là hướng đi thị trấn B.

Hướng khám nghiệm là mép đường bên trái của đường Tỉnh lộ 2 (ĐT.698), theo hướng từ thị trấn B, huyện K đi xã Q, huyện K làm mép đường chuẩn và mốc cố định là trụ điện số 194, đủ cơ sở xác định: Vùng va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 47L1-175.29 với xe mô tô 47L1-413.69 tương ứng để lại trên mặt đường chính là vùng mảnh vỡ, được ký hiệu là vị trí số (5) ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, lập ngày 08/11/2024, theo hướng xã B đến xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, thuộc phần đường bên phải theo hướng lưu thông của chiếc xe mô tô 47L1-175.29 do Phan Thành H1 điều khiển. Vùng va chạm có kích thước (0,6x1,2) mét, tâm vùng cách mép đường là 3,3 mét. Như vậy, chiếc xe mô tô 47L1-413.69 do Phan Văn Y điều khiển lưu thông không đúng phần đường quy định, đi lấn sang phần đường lưu thông ngược chiều của chiếc xe mô tô 47L1-175.29 do Phan Thành H1 điều khiển.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 306/KLGĐTT-PY, ngày 18/11/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Phan Thành H1 là chấn thương sọ não nặng – Chấn thương hàm mặt/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy và nồng độ cồn trong máu, hơi thở đối với Phan Văn Y thể hiện: Trong hơi thở của Phan Văn Y có nồng độ cồn ở mức 0,580 miligam/1 lít khí thở.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐGTSTX, ngày 15/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 xe mô tô, mang biển số 47L1-175.29 bị thiệt hại sau khi bị tai nạn giao thông là 1.657.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Y phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Y 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/3/2025, bị cáo Phan Văn Y có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, đã được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin xác nhận gia đình thuộc diện gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (Có xác nhận của UBND xã Q, huyện K) nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Y 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để xác định: Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 08/11/2024, tại đoạn đường K+650m, thuộc địa phận thôn B, xã B, huyện K. Phan Văn Y (không có giấy phép lái xe hạng A1), đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 47L1 – 413.69, trong người có nồng độ cồn 0,580 miligam/lít khí thở, chạy lấn sang phần đường bên trái 90 cm nên gây tai nạn với xe mô tô biển số 47L1 - 175.29 do Phan Thành H1 điều khiển chở Đinh Văn C chạy theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm Phan Thành H1 chết trên đường đi cấp cứu. Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn Y đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019), hậu quả làm chết 01 người. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Phan Văn Y về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Văn Y, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 03 (ba) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, đã được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm đơn xin xác nhận gia đình thuộc diện gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (Có xác nhận của UBND xã Q, huyện K). Vì vậy, có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ, bởi lẽ: Mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A1, trong người có nồng độ cồn còn điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái gây tai nạn, hậu quả làm cho anh Phan Thành H1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Phan Văn Y không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Văn Y - Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn Y** 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Văn Y không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND H.Krông Ana;
- VKSND H.Krông Ana;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP) ;
- THA hình sự huyện Krông Ana;
- CC THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Duy Tuấn